

Ngày 31/12/2025	9,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-27.5%	-35.0%

	2025	
ROE	-16.9%	+/- YoY ▼ 9.5%

	Q4/25		
DT thuần	277	QoQ ▲ 88.0	YoY ▼ 66.0
	tỷ VNĐ	▲ 46.4%	▼ 19.3%

	2025	
DT thuần	1,015	YoY ▼ 70.0 ▼ 6.4%

	Q4/25		
LN gộp	-31.1	QoQ ▼ 4.50	YoY ▼ 37.8
	tỷ VNĐ	▼ 16.8%	▼ 566%

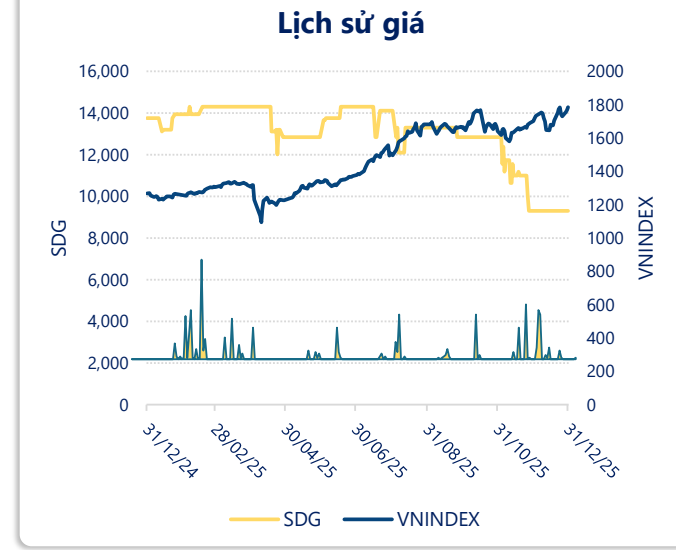
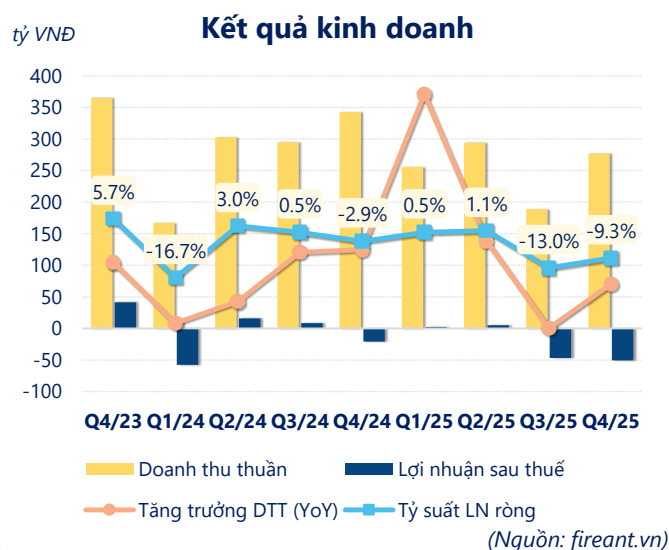
	2025	
LN gộp	-15.7	YoY ▼ 43.4 ▼ 157%

	Q4/25		
LN thuần	-50.4	QoQ ▼ 3.00	YoY ▼ 31.0
	tỷ VNĐ	▼ 6.3%	▼ 160%

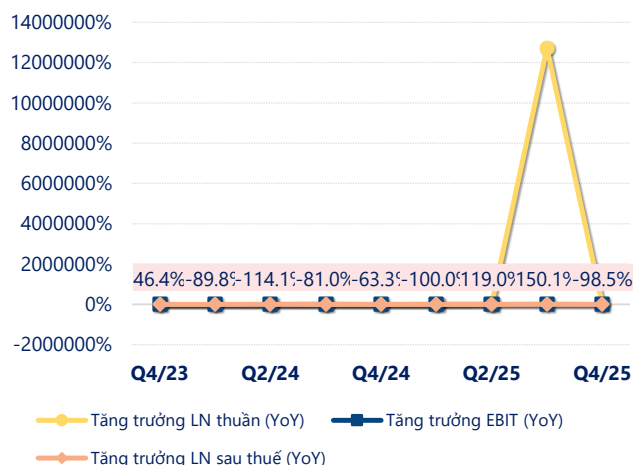
	2025	
LN thuần	-91.6	YoY ▼ 40.7 ▼ 79.9%

	Q4/25		
LN sau thuế	-50.4	QoQ ▼ 3.40	YoY ▼ 29.5
	tỷ VNĐ	▼ 7.3%	▼ 141%

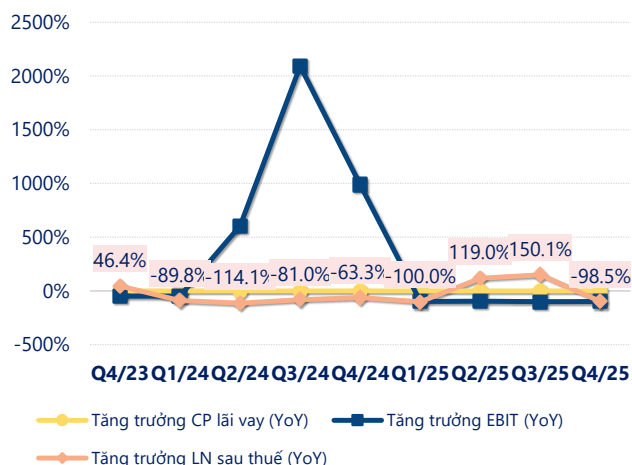
	2025	
LN sau thuế	-90.3	YoY ▼ 37.9 ▼ 72.4%



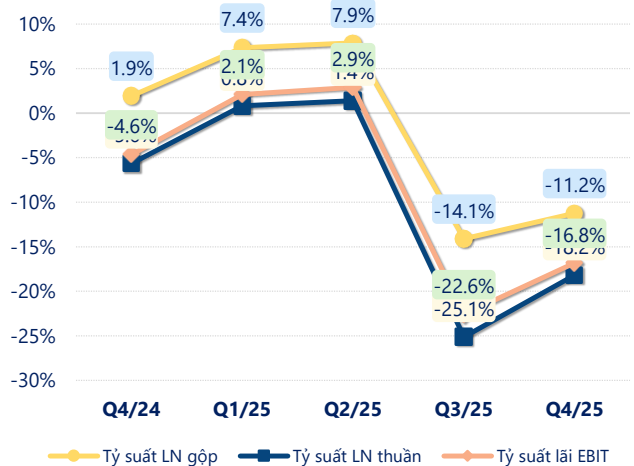
Tăng trưởng lợi nhuận



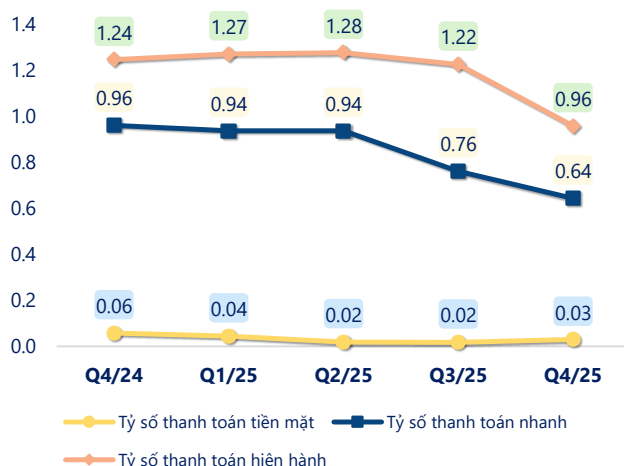
Tăng trưởng chi phí



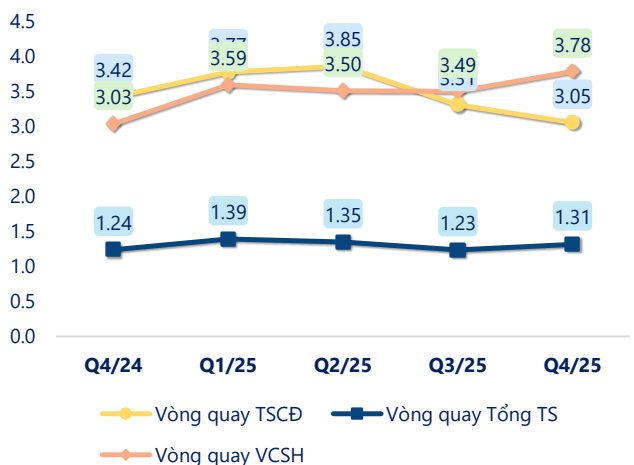
Tỷ suất lợi nhuận



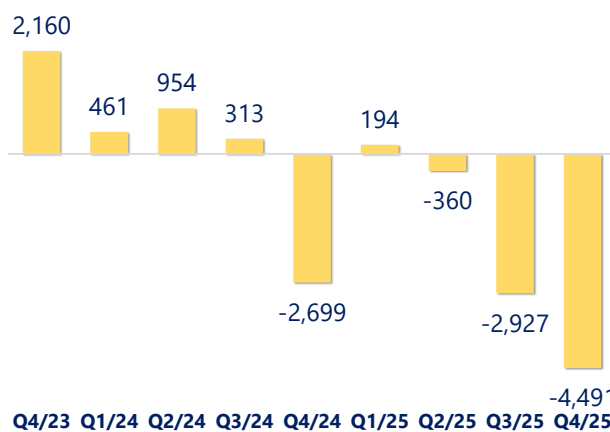
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	277	343	-19.3%	1,015	1,085	-6.4%
Giá vốn hàng bán	308	336	-8.4%	1,031	1,057	-2.5%
Lợi nhuận gộp	-31.1	6.67	-566%	-15.7	27.7	-157%
Doanh thu HĐTC	3.01	2.50	20.2%	7.63	14.7	-48.2%
Chi phí TC	5.57	6.87	-18.9%	16.1	22.0	-26.8%
Chi phí lãi vay	3.84	3.99	-3.7%	14.5	19.8	-26.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	5.49	8.81	-37.7%	24.5	26.4	-7.1%
Chi phí QLDN	11.2	12.8	-12.3%	43.0	45.0	-4.6%
LN thuần từ HĐKD	-50.4	-19.4	-160%	-91.6	-50.9	-79.9%
Lợi nhuận khác	-0.01	-0.52	97.3%	1.86	-0.70	366%
LN trước thuế	-50.4	-19.9	-153%	-89.7	-51.6	-73.8%
Lợi nhuận sau thuế	-50.4	-20.9	-141%	-90.3	-52.4	-72.4%
LNST của CĐ cty mẹ	-25.7	-9.80	-162%	-45.5	-26.6	-71.0%

(Nguồn: fireant.vn)

